

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2023/HS-ST

Ngày: 22/11/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N – TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nãi Thiên Minh Trí.

Bà Trịnh Thị Hồng Cúc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Xuân Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2023/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 46/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. VÕ HOÀNG KHANG H (Đô), sinh năm: 2002 tại tỉnh Bình Thuận. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố 12, thị trấn L, huyện T, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ văn hóa: 6/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ T và bà Hoàng Thị Xuân L; chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/8/2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N, tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

2. VÕ TẤN PH (Thanh), sinh năm: 2005 tại tỉnh Bình Thuận. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố 14, thị trấn L, huyện T, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ văn hóa: Không biết chữ; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Võ Thị Th; chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/8/2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N, tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Bùi Thị L, sinh năm: 1977; nơi cư trú: Thôn L, xã D, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Tấn Ph (Thanh) và Võ Hoàng Khang H (Đô) có quan hệ bạn bè với nhau, cùng làm nghề biển và có sử dụng ma túy đá (methamphetamine).

Tối ngày 08/8/2023, Ph và H thống nhất mỗi người góp 250.000 đồng để đi mua ma túy đá về sử dụng. H sử dụng điện thoại hiệu Vivo liên hệ với người tên B (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 500.000 đồng ma túy, B đồng ý và hẹn đến khu vực thị trấn L, huyện T, tỉnh Bình Thuận để giao dịch. Ph điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 85N1-5189 chở H đi từ xã C đến khu vực đường hẻm chợ L, thị trấn L, tỉnh Bình Thuận thì dừng xe, H một mình đi bộ gặp B đưa 500.000 đồng, lấy 01 bịch ma túy cầm trên tay phải. Sau đó, Ph điều khiển xe chở H cầm ma túy trên tay về lại xã C, huyện N. Khi Ph điều khiển xe đến đoạn Quốc lộ 1A thuộc thôn L, xã C, huyện N, tỉnh Ninh Thuận gặp Tổ tuần tra 686 của Công an huyện N, H rút bịch ma túy xuống đường thì bị Tổ công tác phát hiện, bắt quả tang, tạm giữ người và vật chứng có liên quan.

Ngày 09/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N trưng cầu giám định chất nghi là ma túy tạm giữ được khi bắt quả tang Ph, H. Kết luận giám định số 180/KL-KTHS, ngày 12/8/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận kết luận: “Chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi đến giám định ký hiệu M là 0,4812g (không phải bốn tám một hai gam)”.

Tại bản Cáo trạng số: 35/CT-VKSTN ngày 02 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận đã truy tố các bị cáo Võ Hoàng Khang H (Đô), Võ Tấn Ph (Thanh) về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện N giữ quyền công tố luận tội: Hành vi của các bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Võ Hoàng Khang H (Đô) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Mức án từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Võ Tấn Ph (Thanh) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Mức án từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù.

Lời nói sau cùng: Tại phiên tòa, bị cáo biết hành vi của mình là sai trái vi phạm pháp luật nên mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: Ngày 08/8/2023 tại Quốc lộ 1A thuộc thôn L, xã C, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Các bị cáo Võ Hoàng Khang H (Đô), Võ Tấn Ph (Thanh) bị Tổ tuần tra 686 của Công an huyện N bắt quả tang đang tàng trữ trái phép 0,4812 gam ma túy loại Methamphetamine (Tại Kết luận giám định số: 180/KL-KTHS ngày 12 tháng 8 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận) để sử dụng.

Đây là vụ án đồng phạm mang tính giản đơn, xét vai trò của các bị cáo được đánh giá như sau: Các bị cáo đều là người khởi xướng, thực hành. Xét thấy, vai trò của bị cáo H lớn hơn vai trò của bị cáo Ph nên bị cáo H phải chịu mức án cao hơn so với bị cáo Ph.

Xét thấy hành vi nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy nên Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố các bị cáo Võ Hoàng Khang H (Đô), Võ Tấn Ph (Thanh) về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về nhân thân: Các bị cáo đều có nhân thân tốt.

Qua xem xét hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của từng bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Hiện nay trên địa bàn huyện N, tỉnh Ninh Thuận thường xuyên xảy ra các tội phạm về ma túy nên phải xử phạt các bị cáo một mức án thật nghiêm đối với loại tội phạm này mới đảm bảo được tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung là phù hợp với quy định tại Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì hoàn lại sau giám định gồm: Khối lượng mẫu còn lại sau giám định là M: 0,3645g (không phải ba sáu bốn năm gam), cùng với toàn bộ bao gói gửi đến giám định. Tất cả được bỏ vào phong bì dán kín, đóng dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận và những người tham gia cùng ký xác nhận; 01 (Một) phong bì bên trong chứa: 01 (Một) nỏ thủy tinh kích thước (13 x 3,8 x 1,6)cm, 01 (Một) ống hút nhựa màu trắng kích thước (21,5 x 1,6 x 1,6)cm. Tất cả được bỏ vào phong bì dán kín, đóng dấu tròn đỏ của Công an xã Cà Ná và có chữ ký của Điều tra viên Phạm Văn T, Phó trưởng Công an xã C Vũ Nhật A, người chứng kiến Diệp Duy L, người bị tạm giữ đồ vật Võ Tấn Ph và Võ Văn Đ.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Vivo, số IMEI 865362069387478, IMEI 2: 865362069387460, gắn SIM số 0348.479.485, tình trạng đã qua sử dụng. Đây là công cụ mà bị cáo Võ Hoàng Khang H (Đô) sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy và tịch thu sung ngân sách Nhà nước số vật chứng trên là phù hợp với quy định tại Điều 46 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho chị Bùi Thị L 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Sirius biển kiểm soát 85N1-5189, vì chị L không biết các bị cáo Võ Hoàng Khang H (Đô), Võ Tấn Ph (Thanh) sử dụng xe của mình vào mục đích phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N trả lại xe mô tô trên cho chị Liên là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Đối với người tên B đã bán ma túy cho bị cáo Võ Hoàng Khang H (Đô), do không xác định được đặc điểm nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để xử lý. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Võ Hoàng Khang H (Đô) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Võ Hoàng Khang H (Đô) 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 09/8/2023.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Võ Tấn Ph (Thanh) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Võ Tấn Ph (Thanh) 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 09/8/2023.

Căn cứ Điều 46 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì hoàn lại sau giám định gồm: Khối lượng mẫu còn lại sau giám định là M: 0,3645g (không phải ba sáu bốn năm gam), cùng với toàn bộ bao gói gửi đến giám định. Tất cả được bỏ vào phong bì dán kín, đóng dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận và những người tham gia cùng ký xác nhận; 01 (Một) phong bì bên trong chứa: 01 (Một) nỏ thủy tinh kích thước (13 x 3,8 x 1,6)cm, 01 (Một) ống hút nhựa màu trắng kích thước (21,5 x 1,6 x 1,6)cm. Tất cả được bỏ vào phong bì dán kín, đóng dấu tròn đỏ của Công an xã Cà Ná và có chữ ký của Điều tra viên Phạm Văn T, Phó trưởng Công an xã C Vũ Nhật A, người chứng kiến Diệp Duy L, người bị tạm giữ đồ vật Võ Tấn Ph và Võ Văn Đ.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động hiệu Vivo, số IMEI 865362069387478, IMEI 2: 865362069387460, gắn SIM số 0348.479.485, tình trạng đã qua sử dụng.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03 tháng 10 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N giữa Công an huyện N và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội 14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Võ Hoàng Khang H (Đô), Võ Tấn Ph (Thanh) mỗi người phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 22/11/2023). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại

phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện N;
- Cơ quan điều tra CA huyện N;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Nhà tạm giữ CA huyện N;
- CC T.H.A dân sự huyện N;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo, người có QL,NVLQ;
- Lưu hồ sơ, tập bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Văn Tiến